

Số:01/2022/QĐST-VDS

Ngày 19/01/2022

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc yêu cầu huỷ quyết định tuyên bố một người mất tích**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL

Với thành phần phiên họp gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp:* ông Nguyễn Thế Thắng
- *Thư ký phiên họp:* bà Nguyễn Thị Thùy Dung – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông tham gia phiên họp:* ông Phạm Văn Cường – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil mở phiên họp để giải quyết việc Dân sự: “Yêu cầu huỷ quyết định tuyên bố một người mất tích” theo hồ sơ thụ lý số:06/2021/TLST-VDS, ngày 09 tháng 12 năm 2021 giữa:

**/ Người yêu cầu:* Bà Nguyễn Thị Việt H – sinh năm: 1981

Địa chỉ: thôn S, xã G, huyện M, tỉnh Đăk Nông.

**/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* bà Mai Thị H – sinh năm: 1977

Địa chỉ: thôn S, xã G, huyện M, tỉnh Đăk Nông.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo đơn yêu cầu và lời trình bày của người yêu cầu, bà Nguyễn Thị Việt H thì: bà Nguyễn Thị Việt H là nguyên đơn khởi kiện ông Dương Văn L; hiện trú tại thôn H, xã S, huyện T, tỉnh Bắc Giang và bà Mai Thị H; hiện trú tại thôn S, xã G, huyện M, tỉnh Đăk Nông để yêu cầu ông L, bà H tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất thửa đất 177 tờ bản đồ số 27 tọa lạc tại thôn S, xã G, huyện M, tỉnh Đăk Nông. Trong quá trình giải quyết vụ án, Toà án nhân dân huyện Đăk Mil đã triệu tập và làm việc với bà Mai Thị H. Tuy nhiên, bà Mai Thị H hiện đang bị tuyên bố mất tích theo quyết định tuyên bố một người mất tích số 02/2012/QĐST-VDS ngày 04/01/2012 hiện đang có hiệu lực. Bà H đã trở về sinh sống tại địa phương nhưng không yêu cầu tuyên huỷ quyết định tuyên bố một người mất tích. Để có căn cứ cho việc yêu cầu bà H phải thực hiện nghĩa vụ theo hợp đồng chuyển nhượng đã ký kết, bà làm đơn yêu cầu Toà án huỷ quyết định tuyên bố một người mất tích đối với bà Mai Thị H.

Tại bản tự khai ngày 28/12/2021 của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Mai Thị H thì: Từ năm 2011-2015 bà Mai Thị H đi chấp hành án tại trại giam Đắc Trung. Ngày 30/8/2015 bà H trở về địa phương sinh sống. Bà không hiểu vì sao ông Dương Văn L lại làm đơn yêu cầu tuyên bố bà mất tích. Hiện nay bà vẫn đang sống tại

thôn S, xã G, huyện M, tỉnh Đắk Nông và thực hiện các quyền công dân. Vì vậy, bà đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét lại quyết định tuyên bố bà mất tích.

Tại biên bản xác nhận ngày 03/12/2021 của Công an xã Đắk Gằn xác nhận hiện bà Mai Thị H đang có mặt và sinh sống tại thôn S, xã G, huyện M, tỉnh Đắk Nông.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên họp phát biểu ý kiến về việc giải quyết đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị Việt H: Đề nghị Toà án nhân dân huyện Đắk Mil căn cứ Điều 369, 370, 390 BLTTDS và Khoản 1 Điều 70 BLDS chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị Việt H huỷ quyết định tuyên bố một người mất tích số 02/2012/QĐST-VDS ngày 04/01/2012. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: bà Nguyễn Thị Việt H phải chịu lệ phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện Kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil nhận định:

1. Về tố tụng

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil là Tòa án đã ra quyết định tuyên bố một người mất tích đối với bà Mai Thị H, do đó, Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil thụ lý giải quyết yêu cầu huỷ bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích là đúng thẩm quyền theo điểm c khoản 2 Điều 39 BLTTDS.

[1.2] Về quyền yêu cầu: bà Nguyễn Thị Việt H là nguyên đơn khởi kiện bà Mai Thị H, ông Dương Văn L về việc “Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất” theo hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số 403/2020/TLST – DS ngày 16 tháng 12 năm 2020. Do đó, căn cứ Điều 390 BLTTDS bà Nguyễn Thị Việt H là người có quyền, lợi ích liên quan đến quyết định tuyên bố một người mất tích đối với bà Mai Thị H.

[1.3] Về sự vắng mặt của người yêu cầu: bà Nguyễn Thị Việt H có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil mở phiên họp vắng mặt bà Nguyễn Thị Việt H là đúng quy định tại Điều 367 BLTTDS.

[2] Về nội dung:

[2.1] Ông Dương Văn L và bà Mai Thị H kết hôn năm 1995, sau khi kết hôn vợ chồng chung sống và đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn S, xã G, huyện M, tỉnh Đắk Nông. Tháng 12/2008 bà H bỏ nhà đi khỏi địa phương không có tin tức gì. Ngày 06/6/2011 Ông Dương Văn L có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố mất tích đối với bà Mai Thị H. Tại quyết định số 02/2012/QĐST-VDS ngày 04/01/2012 Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil đã chấp nhận yêu cầu của ông Dương Văn L tuyên bố bà Mai Thị H mất tích.

[2.2] Xét yêu cầu của bà Nguyễn Thị Việt H thấy rằng:

[2.1] Năm 2007 ông Dương Văn L và bà Mai Thị H có ký kết hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất với bà Nguyễn Thị Việt H. Do phát sinh tranh chấp nên bà Nguyễn Thị Việt H khởi kiện yêu cầu ông Dương Văn L và bà Mai Thị H phải tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất. Tuy nhiên do bà Mai Thị H đang bị tuyên bố mất tích theo quyết định số 02/2012/QĐST-VDS ngày 04/01/2012 Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil. Và bà Mai Thị H hiện đang sinh sống tại địa phương. Để bà Mai Thị H có thể thực hiện được quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự thì việc Bà Nguyễn Thị Việt H có đơn yêu cầu huỷ bỏ quyết định tuyên bố

một người mất tích đối với bà Mai Thị H là có căn cứ, đúng pháp luật. Vì vậy căn cứ vào Điều 390 của BLTTDS và Điều 70 BLDS năm 2015, xét thấy cần chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị Việt H, huỷ bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích đối với bà Mai Thị H là phù hợp.

[2.2] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Việt H phải chịu 300.000 đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

[2.3] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil tại phiên họp là có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 390 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ vào Điều 70 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Nguyễn Thị Việt H.

2. Huỷ bỏ quyết định giải quyết việc dân sự số 02/2012/QĐST-VDS ngày 04/01/2012 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông về việc tuyên bố một người mất tích đối với bà Mai Thị H – sinh năm 1977, nơi cư trú cuối cùng: thôn S, xã G, huyện M, tỉnh Đắk Nông mất tích.

Bà Mai Thị H có trách nhiệm đến cơ quan có thẩm quyền để làm thủ tục đăng ký hộ tịch theo quy định của pháp luật.

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: bà Nguyễn Thị Việt H phải chịu 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000618 ngày 06/12/2021 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện M, tỉnh Đắk Nông.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày kể từ nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- Chi cục THADS huyện M;
- Đương sự;
- UBND xã G
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thế Thắng

